TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 11 - 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Thành Sơn

2. Bà Trần Kim Tuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Ông Trần Văn Ý, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về "ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 117/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Võ Thị Huyền Tr, sinh năm 1992 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B Q 2, xã B Th Đ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

* Bị đơn: Anh Phạm Văn B, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Th Ph, xã Đ Th, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2019 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Võ Thị Huyền Tr trình bày và yêu cầu như sau:***

Chị và anh Phạm Văn B chung sống vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Th Đ, trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp nhau, mỗi người đều có chí hướng riêng. Tuy hai bên cũng tạo cơ hội cho nhau nhưng không có kết quả, chị Tr và anh B ly thân nhau từ tháng 03/2018 đến nay.

- Về con chung: Chưa có con chung.

- Về tài sản và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung.

Nay chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh B.

- Về con chung: Chưa có con chung.

- Về tài sản và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Phạm Văn B vắng mặt không có lời trình bày.

* Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Võ Thị Huyền Tr và bị đơn anh Phạm Văn B vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn thực hiện chưa đúng theo quy định của pháp luật.

Hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Võ Thị Huyền Tr được ly hôn với anh Phạm Văn B; về con chung, tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Phạm Văn B, nhưng anh B đều vắng mặt không lý do, ngày 27/9/2019 chị Tr nộp đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, nên được xác định vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự và tống đạt hợp lệ cho anh B nhưng anh B vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho anh Bnhưng anh B vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Huyền Tr và anh Phạm Văn B chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo các điều kiện kết hôn khác theo quy định của pháp luật. Như vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu của chị Võ Thị Huyền Tr xin được ly hôn với anh Phạm Văn B. Thấy rằng, trong quá trình chung sống giữa chị Tr và anh B không hòa hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, mỗi người đều có chí hướng riêng, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành nên đã ly thân từ tháng 03/2018 cho đến nay. Xét thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu xin ly hôn của chị Tr, cho chị Tr được ly hôn với anh B.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Tr và anh B chưa có con chung nên không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr xác định là không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Võ Thị Huyền Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 ; Điều 235 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Huyền Tr đối với anh Phạm Văn B. Cho chị Võ Thị Huyền Tr được ly hôn với anh Phạm Văn B.

- *Về quan hệ con chung:* Chị Tr và anh B chưa có con chung nên không xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Tr xác định là không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Võ Thị Huyền Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0006309 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị Tr đã nộp xong.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn chị Võ Thị Huyền Tr, bị đơn anh Phạm Văn Bì. Báo cho chị Tr và anh B biết, chị Tr và anh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống

đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND xã Bình Thạnh Đông;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA